

Số: 15/KL-CATLD

Hà Nội, ngày 02 tháng 5 năm 2024

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn

Thực hiện Quyết định số 58/QĐ-ATLD ngày 18/3/2024 của Cục trưởng Cục An toàn lao động về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn. Ngày 23, 24/4/2024 Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp); thời kỳ thanh tra từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm thanh tra.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 02/5/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Cục trưởng Cục An toàn lao động kết luận như sau:

#### I. THÔNG TIN CHUNG CỦA DOANH NGHIỆP

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn;  
Loại hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần, năm thành lập: Năm 2008;

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300583659, đăng ký lần đầu ngày 17/4/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 11: Ngày 13/10/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp;

- Điện thoại giao dịch: 02838294083; Fax: 02838296856;

- Địa chỉ:

+ Trụ sở chính (Nhà máy Bia Sài Gòn Nguyễn Chí Thanh): 187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh;

+ Khối văn phòng Tổng Công ty thuê Lầu 5, tòa nhà Vincom 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;

+ Nhà máy Bia Sài Gòn Củ Chi: Khu C1, đường D3 Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh;

- Số tài khoản số: 0721000582466 tại Ngân hàng Vietcombank, Chi nhánh Kỳ Đồng, thành phố Hồ Chí Minh;

- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu: Sản xuất và kinh doanh bia;

- Số lao động tính tại thời điểm thanh tra: 728 người.

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

### 1. Những quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động đã được doanh nghiệp thực hiện

- Phân loại lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt;
- Xây dựng và triển khai các kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hằng năm; kế hoạch ứng cứu khẩn cấp;
- Xây dựng và ban hành nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; bố trí các biển cảnh báo, chỉ dẫn an toàn tại nơi làm việc;
- Đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động; tổ chức tự kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động theo quy định;
- Bố trí người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động chuyên trách; bố trí người làm công tác y tế;
- Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động và lập sổ theo dõi việc cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân;
- Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động, lập sổ lưu trữ hồ sơ liên quan đến hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; thông tin, tuyên truyền, giáo dục về an toàn, vệ sinh lao động, các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại và các biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động;
- Thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; lập hồ sơ quản lý, mở sổ theo dõi sức khỏe người lao động, bố trí tủ thuốc sơ cấp cứu tại nơi làm việc và trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế phục vụ ứng cứu, sơ cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn lao động;
- Từ 01/01/2022, đến đến thời điểm thanh tra, doanh nghiệp không xảy ra tai nạn lao động;
- Thực hiện báo cáo công tác an toàn, vệ sinh lao động.

### 2. Những quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ:

- Thực hiện phân loại lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm nhưng chưa đúng.
- Thành lập Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động, tuy nhiên chưa kiện toàn lại.
- Tổ chức mạng lưới an toàn vệ sinh viên và ban hành Quy chế hoạt động, nhưng chưa chi trả phụ cấp cho mạng lưới an toàn, vệ sinh viên.
- Người lao động chưa ký vào sổ theo dõi huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; thẻ an toàn không dán ảnh.
- Báo cáo tai nạn lao động chưa đầy đủ (chỉ báo cáo cả năm).

## III. KẾT LUẬN

### 1. Doanh nghiệp đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật an toàn, vệ sinh lao động như: Phân loại lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt;

xây dựng và triển khai các kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hằng năm; kế hoạch ứng cứu khẩn; ban hành nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; bố trí các biển cảnh báo, chỉ dẫn an toàn tại nơi làm việc; đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động; tổ chức tự kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, lập sổ lưu trữ hồ sơ liên quan đến hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động; lập hồ sơ quản lý, theo dõi sức khỏe người lao động, bố trí người phụ trách công tác an toàn, vệ sinh lao động, người làm công tác y tế; trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động và lập sổ theo dõi việc cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân; thực hiện báo cáo công tác an toàn, vệ sinh lao động, tình hình tai nạn lao động.

**2. Doanh nghiệp chưa thực hiện đúng hoặc thực hiện chưa đầy đủ các quy định của pháp luật an toàn, vệ sinh lao động:** Chưa phân loại đúng lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; chưa kiện toàn lại Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động; chưa chi trả phụ cấp cho mạng lưới an toàn, vệ sinh viên; người lao động chưa ký vào sổ theo dõi huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; thẻ an toàn không dán ảnh; báo cáo đầy đủ tai nạn lao động (6 tháng và một năm) theo quy định.

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Cục trưởng Cục An toàn lao động yêu cầu Giám đốc doanh nghiệp thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đồng thời rà soát, khắc phục những tồn tại như sau:

1. Rà soát phân loại đúng lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định tại Điều 22 Luật an toàn, vệ sinh lao động.

2. Rà soát thống nhất với Ban chấp hành Công đoàn chi trả phụ cấp cho mạng lưới an toàn, vệ sinh viên theo quy định tại Điều 74 Luật an toàn, vệ sinh lao động.

3. Rà soát kiện toàn lại Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại Điều 75 Luật an toàn, vệ sinh lao động.

4. Rà soát hoàn thiện bổ sung chữ ký người lao động vào sổ theo dõi huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, dán ảnh vào thẻ an toàn lao động của người lao động theo quy định Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 Nghị định của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Báo cáo đầy đủ tai nạn lao động (6 tháng và một năm) theo quy định Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾT LUẬN THANH TRA**

1. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra này, doanh nghiệp phải thực hiện đầy đủ các kiến nghị nêu tại mục IV của Kết luận thanh tra.

2. Hết thời hạn thực hiện kiến nghị nêu trên, doanh nghiệp phải tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện (bằng văn bản), các hồ sơ, tài liệu chứng minh việc thực hiện kiến nghị của doanh nghiệp, gửi về Cục An toàn lao động (Phòng Pháp chế - Thanh tra, điện thoại: 024.36395334, Email: [thanhtraatld@molisa.gov.vn](mailto:thanhtraatld@molisa.gov.vn)) địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà liên cơ quan Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, số 37 Nguyễn Bình Khiêm, Hai Bà Trưng, Hà Nội để theo dõi, quản lý.

3. Cục An toàn lao động và Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn thực hiện công khai Kết luận thanh tra này theo quy định điểm d khoản 2 Điều 39 Luật Thanh tra.

4. Giao cho phòng Pháp chế - Thanh tra đôn đốc doanh nghiệp thực hiện Kết luận thanh tra, tiến hành phúc tra việc thực hiện Kết luận thanh tra của doanh nghiệp (nếu cần thiết) và thực hiện xử lý vi phạm hành chính nếu sau thời hạn trên mà doanh nghiệp cố tình không thực hiện kiến nghị trong kết luận thanh tra này.

Quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị doanh nghiệp phản ánh về Cục An toàn lao động (Phòng Pháp chế - Thanh tra, điện thoại: 024.39365334, Email: [thanhtraatld@molisa.gov.vn](mailto:thanhtraatld@molisa.gov.vn)) để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn (để thực hiện);
- Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Sở LĐTBXH TP. Hồ Chí Minh (để theo dõi);
- Trang TTĐT Cục ATLD (để công khai);
- Lưu: VT, HS TTr.



**Hà Tất Thắng**